

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ DỰ KIẾN
SỐ NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI SINH VIÊN KHÓA 2021 ĐÃ THỰC HIỆN**

(Đợt tổng hợp tháng 6-2025 tính đến ngày 30/06/2025)

Khoa: Kỹ thuật công trình

Số ngày CTXH thực hiện: 10

STT	MSSV	Họ và tên	Tên lớp	Số ngày đã thực hiện	1	2	3	4	5	6	7	8	Số ngày còn lại
1	DH82100709	Lê Hoàng Duy	D21_XD01	24	16	-	-	-	-	3.5	-	4.5	0
2	DH82108205	Nguyễn Thành Đạt	D21_XD01	43.5	28	-	2	0.5	-	8.5	-	4.5	0
3	DH82107339	Lê Thái Hiền	D21_XD01	23	16	-	-	-	-	2.5	-	4.5	0
4	DH82106830	Lê Duy Hùng	D21_XD01	10.5	-	-	-	-	-	10.5	-	-	0
5	DH82100561	Nguyễn Tuấn Khanh	D21_XD01	113	90	-	2	-	-	16.5	-	4.5	0
6	DH82101514	Nguyễn Hoàng Gia Kiệt	D21_XD01	7	-	-	-	-	-	7	-	-	3
7	DH82107806	Nguyễn Thành Lâm	D21_XD01	0	-	-	-	-	-	-	-	-	10
8	DH82106466	Vũ Quang Lâm	D21_XD01	0.5	-	-	-	-	-	0.5	-	-	9.5
9	DH82103908	Huỳnh Phước Lộc	D21_XD01	19	15	-	-	1	-	3	-	-	0
10	DH82107782	Lê Nguyễn Thành Luân	D21_XD01	17	16	-	-	-	-	1	-	-	0
11	DH82106907	Nguyễn Thành Nam	D21_XD01	19	15	-	-	-	-	4	-	-	0
12	DH82100873	Lê Đình Nghiêm	D21_XD01	21	15.5	-	-	-	-	1	-	4.5	0
13	DH82100663	Trần Hữu Nhân	D21_XD01	11.5	8	-	-	-	-	3.5	-	-	0
14	DH82108945	Nguyễn Minh Nhật	D21_XD01	17	8.5	-	-	-	-	8.5	-	-	0
15	DH82108045	Trần Thanh Nhựt	D21_XD01	18.5	16	-	-	-	-	2.5	-	-	0
16	DH82101536	Nguyễn Văn Phát	D21_XD01	21.5	16.5	-	-	-	-	0.5	-	4.5	0
17	DH82102165	Nguyễn Hồng Phúc	D21_XD01	19	16.5	-	-	-	-	2.5	-	-	0
18	DH82108471	Phan Trọng Phúc	D21_XD01	17.5	15.5	-	-	-	-	2	-	-	0
19	DH82101537	Lê Tấn Phước	D21_XD01	37.5	30	-	-	-	-	3	-	4.5	0
20	DH82104497	Huỳnh Ngọc Sơn	D21_XD01	6.5	-	-	-	-	-	2	-	4.5	3.5
21	DH82106363	Lê Thanh Sơn	D21_XD01	9	-	-	-	-	-	4.5	-	4.5	1
22	DH82108234	Bùi Phú Thành	D21_XD01	2.5	-	-	-	-	-	2.5	-	-	7.5
23	DH82107532	Trịnh Mạnh Thiên	D21_XD01	1.5	-	-	-	-	-	1.5	-	-	8.5
24	DH82100314	Quách Lê Trí	D21_XD01	12.5	-	-	2	-	-	6	-	4.5	0
25	DH82106505	Nguyễn Trường Triệu	D21_XD01	1.5	-	-	-	-	-	1.5	-	-	8.5
26	DH82006562	Lương Huỳnh Đình Trung	D21_XD01	0	-	-	-	-	-	-	-	-	10
27	DH82101299	Nguyễn Dương Trường	D21_XD01	3	-	-	-	-	-	3	-	-	7
28	DH82101485	Nguyễn Tấn Vũ	D21_XD01	14.5	8.5	-	-	-	-	6	-	-	0
29	DH82105806	Lê Tiến Vương	D21_XD01	9.5	-	-	2	-	-	3	-	4.5	0.5
30	DH82107762	Huỳnh Hoàng Xum	D21_XD01	23	15.5	-	-	-	-	3	-	4.5	0

STT	MSSV	Họ và tên	Tên lớp	Số ngày đã thực hiện	1	2	3	4	5	6	7	8	Số ngày còn lại
31	DH82112630	Phạm Thế Duy	D21_XD02	15.5	-	1	-	0.5	-	8.5	-	5.5	0
32	DH82107054	Phan Bảo Duy	D21_XD02	10	-	-	-	0.5	-	4	-	5.5	0
33	DH82112633	Nguyễn Văn Đàng	D21_XD02	8	-	-	-	0.5	-	2	-	5.5	2
34	DH82114700	Lý Trí Hòa	D21_XD02	5.5	-	-	-	-	-	5.5	-	-	4.5
35	DH82113947	Ngô Huyền Hiếu	D21_XD02	5	-	-	-	0.5	-	4.5	-	-	5
36	DH82112645	Tạ Gia Huy	D21_XD02	26	16.5	-	-	-	-	4	-	5.5	0
37	DH82111066	Sầm Xương Hưng	D21_XD02	3	-	-	-	-	-	3	-	-	7
38	DH82114094	Nguyễn Phước Khang	D21_XD02	15	3	-	-	0.5	-	5.5	-	6	0
39	DH82112651	Nguyễn Thái Anh Khoa	D21_XD02	2	1	-	-	-	-	1	-	-	8
40	DH82113117	Đặng Thanh Lâm	D21_XD02	15	6	-	-	0.5	-	3	-	5.5	0
41	DH82112662	Trần Trịnh Công Minh	D21_XD02	6.5	-	-	-	-	-	6.5	-	-	3.5
42	DH82112667	Trần Hồ Kim Ngân	D21_XD02	49.5	22	-	-	-	-	22	-	5.5	0
43	DH82114400	Đào Huy Đông Ngọt	D21_XD02	8.5	-	-	-	-	-	3	-	5.5	1.5
44	DH82114568	Trần Thanh Phát	D21_XD02	24.5	16	-	-	-	-	3	-	5.5	0
45	DH82112676	Bùi Minh Phúc	D21_XD02	6.5	-	-	-	-	-	6.5	-	-	3.5
46	DH82114610	Phùng Thế Sơn	D21_XD02	6.5	-	-	-	-	-	1	-	5.5	3.5
47	DH82112697	Bùi Nhật Trí	D21_XD02	14	12.5	-	-	-	-	1.5	-	-	0
48	DH82112698	Nguyễn Minh Trí	D21_XD02	16	4	-	-	-	-	6.5	-	5.5	0
49	DH82112700	Trần Minh Trí	D21_XD02	25	17.5	-	-	-	-	3	-	4.5	0

Tổng số SV: **49**

Đã hoàn thành: **29**

Chưa hoàn thành: **20**

***Ghi chú: Nội dung thực hiện**

- 1: Các chiến dịch tình nguyện vì cộng đồng
- 2: Hoạt động bảo vệ môi trường; Tuyên truyền phổ biến pháp luật
- 3: Hoạt động tình nguyện chăm lo đối tượng chính sách, hoàn cảnh đặc biệt,...
- 4: Các hoạt động cứu trợ thiên tai, dịch bệnh, ...
- 5: Lớp học tình thương; Các hoạt động công ích phục vụ xã hội tại các địa phương
- 6: Tham gia các hoạt động, công tác phục vụ, hỗ trợ Nhà trường
- 7: Hiến máu tình nguyện
8. Công tác cán bộ Đoàn - Hội các cấp, Ban cán sự Lớp, ...

Người lập bảng

Đã ký

Nguyễn Thị Diễm Ngân

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 07 năm 2025

Trưởng Phòng Công tác Sinh viên

Đã ký

ThS. Vũ Trọng Anh